

Số: /BC-SNNPTNT

Quảng Ngãi, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả công tác quản lý chất lượng, ATTP, chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản tháng 3 năm 2024

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện Thông tư số 01/2020/TT-BNNPTNT ngày 16/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Công văn số 8160/BNN-CCPT ngày 13/11/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Ngãi đã chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp kết quả triển khai công tác quản lý chất lượng, ATTP, chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản tháng 3 năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi với kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THÁNG 3 NĂM 2024

1. Xây dựng và chỉ đạo, điều hành triển khai chính sách, pháp luật

* Đánh giá, nhận xét:

Trên cơ sở hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản ban hành từ Trung ương đến địa phương và chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ngãi, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Ngãi, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã kịp thời ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn các phòng, ban, đơn vị trực thuộc, đến UBND cấp xã, phường (từ cấp tỉnh, huyện, cấp xã) để triển khai thực hiện hiệu quả đảm bảo yêu cầu, kịp thời để triển khai các chính sách, pháp luật có liên quan.

* Kết quả triển khai: Thống kê tại Biểu số 01 kèm theo.

2. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật

2.1. Phổ biến giáo dục pháp luật, thông tin, truyền thông về chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến nông, lâm, thủy sản và truyền thông phát triển thị trường

Trong tháng, không phổ biến giáo dục pháp luật, thông tin, truyền thông về chất lượng, an toàn thực phẩm, chế biến nông, lâm, thủy sản và truyền thông phát triển thị trường

2.2. Tổ chức sản xuất, chế biến, kinh doanh nông, lâm, thủy sản đảm bảo chất lượng, ATTP; phát triển nông nghiệp hữu cơ

* Đánh giá, nhận xét:

Vận dụng các nguồn kinh phí, hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh xây dựng, áp dụng chương trình quản lý chất lượng tiên tiến. Xây dựng, hình thành các chuỗi liên kết sản xuất nhằm nâng cao chất lượng, giá trị của sản phẩm. Toàn tỉnh tính đến thời điểm hiện tại có 11 cơ sở trồng trọt được chứng nhận VietGap và tương đương.

* Kết quả triển khai: Thống kê tại Biểu số 03 kèm theo.

2.3. Công tác xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, xây dựng và kết nối chuỗi cung ứng thực phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn

* Đánh giá, nhận xét:

Công tác phát triển thị trường từng bước được Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện đã đem lại kết quả nhất định. Từng bước hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh quảng bá, giới thiệu sản phẩm và tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, từ đó mạnh dạn đầu tư, phát triển sản xuất, nâng cao chất lượng, sản lượng, tạo vị thế của sản phẩm trên thị trường trong tỉnh cũng như ngoài tỉnh. Thông qua Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục đưa tin các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu sản phẩm nông, lâm, thủy sản được công nhận OCOP, được chứng nhận chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn cũng như sản phẩm có thể mạnh tại địa phương đến người tiêu dùng.

- Lũy kế tới thời điểm báo cáo đã xác nhận được 58 chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn. Trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố đã dần hình thành một số chuỗi cung ứng, liên kết sản xuất và tiêu thụ thực phẩm; bên cạnh đó, các địa phương cũng đã quan tâm xây dựng được nhiều nhãn hiệu hàng hóa tập thể cho các nông sản chủ lực tại địa phương, đã thực hiện triển khai quy hoạch, thu hút các Dự án đầu tư áp dụng các quy trình, công nghệ tiên tiến trong sản xuất nông nghiệp.

* Kết quả triển khai: Thống kê số liệu tại Biểu số 04 kèm theo.

2.4. Giám sát chất lượng, ATTP sản phẩm nông, lâm, thủy sản

Trong tháng, không thực hiện công tác Giám sát chất lượng, ATTP sản phẩm nông, lâm, thủy sản.

2.5. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

2.5.1. Thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP

* Đánh giá, nhận xét:

Công tác thẩm định, chứng nhận cơ sở được các cơ quan đơn vị tổ chức thực hiện thường xuyên và hiệu quả. Theo phân công, phân cấp trong tháng 3 năm 2024 thực hiện thẩm định 209 cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định tại Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (gồm có tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên và các cơ sở sản xuất kinh doanh nông, lâm, thủy sản trên địa bàn quản lý), trong đó: Thẩm định xếp loại và cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP 201 cơ sở, kết quả: 201 cơ sở xếp loại B, thẩm định đánh giá định kỳ 08 cơ sở, kết quả: 08 cơ sở xếp loại B.

* Kết quả triển khai: Thống kê số liệu tại Biểu số 07 kèm theo.

2.5.2. Tổ chức ký cam kết, kiểm tra việc thực hiện ký cam kết đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP

* Đánh giá, nhận xét:

Công tác tổ chức ký cam kết, kiểm tra việc thực hiện ký cam kết đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đã được các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn quan tâm, thực hiện.

* Kết quả triển khai: Thống kê số liệu tại Biểu số 08 kèm theo.

2.5.3. Kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về chất lượng, ATTP, chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản

Trong tháng, không thực hiện công tác Kiểm tra, thanh tra chuyên ngành.

2.5.4. Kết quả triển khai Chương trình giám sát dư lượng và thu hoạch nhuyễn thể 02 mảnh vỏ

Trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi không có hoạt động sản xuất, kinh doanh nhuyễn thể 02 mảnh vỏ.

3. Tăng cường nguồn lực

3.1. Về tổ chức bộ máy

Theo quy định tại Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định phân cấp cơ quan thẩm định, quản lý cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, việc quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh được phân công, phân cấp cho 03 cấp gồm: tỉnh, huyện, xã. Theo đó, ở mỗi cấp đều phân công cho đại diện Lãnh đạo đơn vị và chuyên viên theo dõi.

3.2. Về nhân sự, đào tạo

Các cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản hàng năm đã quan tâm cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, qua đó góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ theo dõi, quản lý. Thường xuyên tập huấn tuyên truyền pháp luật về công tác an toàn thực phẩm cho cán bộ, công chức địa phương quản lý thực hiện công tác an toàn thực phẩm.

3.3. Về năng lực đánh giá sự phù hợp (kiểm nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận)

Không thực hiện.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Trong thời gian qua, các cấp chính quyền địa phương đã quan tâm đến công tác quản lý chất lượng VTNN và ATTP nông, lâm, thủy sản; công tác phân công, phân cấp cơ quan kiểm tra đánh giá, phân loại cơ sở sản xuất, kinh doanh VTNN và cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản và cơ quan quản lý cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ trên địa bàn tỉnh rõ ràng, không có sự chồng lấn nhiệm vụ giữa các cơ quan quản lý.

- Được sự quan tâm, chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh, và hướng dẫn của các Cục chuyên ngành thuộc Bộ; sự phối hợp của chính quyền địa phương và sự tham gia, hưởng ứng, hợp tác của các tổ chức, cá nhân tham gia trong quá trình sản xuất nông, lâm, thủy sản và người tiêu dùng.

- Trong quá trình triển khai thực hiện công tác quản lý chất lượng VTNN và ATTP nông, lâm, thủy sản theo quy định trên địa bàn tỉnh đã có hiệu quả rất lớn tác động đến toàn xã hội, tạo sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức, nâng cao hiểu biết, trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của người tham gia sản xuất trong tất cả công đoạn sản xuất và kinh doanh VTNN và ATTP nông, lâm, thủy sản, đảm bảo thực phẩm an toàn đối với người tiêu dùng và cả cơ quan quản lý nhà nước.

- Người sản xuất, kinh doanh đã dần nắm bắt được các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước quy định về VTNN, ATTP chấp hành tốt các quy định pháp luật trong sản xuất, chế biến thực phẩm như tuân thủ các yêu cầu về thủ tục hành chính, bố trí nơi sản xuất hợp lý, sử dụng hóa chất, phụ gia nằm trong danh mục được phép sử dụng, chú trọng công tác vệ sinh trong sản xuất và hầu hết đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm chỉ đạo, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ công tác quản lý chất lượng, ATTP nông, lâm, thủy sản trên địa bàn theo các nhiệm vụ đã được UBND tỉnh giao.

- Công tác quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm dần đi vào nền nếp, góp phần nâng cao chất lượng thực phẩm khi đến tay người tiêu dùng.

- Một số địa phương trên địa bàn tỉnh đã hình thành một số mô hình chuỗi cung ứng, liên kết giữa người sản xuất và nhà tiêu thụ; đã tạo được nhãn hiệu cho một số sản phẩm chủ lực của địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế

- Công tác quản lý chất lượng ATTP nông, lâm, thủy sản chưa được triển khai toàn diện, nhất là tại tuyến huyện, xã. Bộ máy tổ chức và cán bộ làm công tác quản lý chất lượng ATTP tại các địa phương chưa đồng bộ, lực lượng mỏng, kiêm nhiệm, năng lực của công chức, cán bộ còn hạn chế, đặc biệt là cấp xã.

- Công tác tổng hợp, báo cáo định kỳ về vật tư nông nghiệp và ATTP đặc biệt từ cấp xã chưa được quan tâm thực hiện đầy đủ.

- Các đối tượng sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản có quy mô nhỏ lẻ, phân tán, số lượng tương đối lớn (chủ yếu là cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ) do đó việc quản lý còn gặp nhiều khó khăn. Nhận thức của một số cơ sở sản

xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và thực phẩm nông, lâm, thủy sản còn hạn chế, vẫn còn mang tính chất đối phó.

3. Nguyên nhân của các tồn tại, hạn chế

- Địa bàn và đối tượng quản lý rộng; số lượng cơ sở nhiều, phân bố rộng trên nhiều địa bàn, từ miền núi đến hải đảo, tuy nhiên số lượng công chức thực hiện quản lý chất lượng VTNN và ATTP còn rất mỏng đặc biệt là tuyến huyện, xã một số công chức phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ nên hiệu quả quản lý chưa cao.

- Quy mô của các cơ sở sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ, xen kẽ trong khu dân cư, hoạt động theo mùa vụ, chưa thường xuyên.

- Nguồn lực (biên chế, kinh phí) phục vụ công tác quản lý an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản của địa phương chưa tương xứng với nhiệm vụ được giao.

III. KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM CÔNG TÁC THÁNG 4 NĂM 2024

1. Xây dựng và chỉ đạo, điều hành triển khai chính sách, pháp luật

- Trên cơ sở chỉ đạo của cơ quan Trung ương, UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục triển khai một cách đồng bộ, có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị liên quan và chính quyền địa phương trong công tác quản lý vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm, đảm bảo tính thống nhất và hiệu quả trong quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật

Chính quyền các cấp tiếp tục chỉ đạo và vào cuộc quyết liệt hơn trong công tác quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

3. Tăng cường nguồn lực

- Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo về công tác quản lý chất lượng VTNN và ATTP trong sản xuất, kinh doanh nông lâm sản và thủy sản do cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

- Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn về quản lý VTNN và ATTP.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Bộ Nông nghiệp và PTNT

Tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao về nghiệp vụ trong công tác quản lý VTNN và ATTP nông, lâm, thủy sản cho cán bộ địa phương.

2. UBND tỉnh Quảng Ngãi

- Quan tâm chỉ đạo, bổ sung nguồn nhân lực cho các Phòng Kinh tế/Nông nghiệp và PTNT/Kinh tế và Hạ tầng nông thôn tại địa phương.

- Tiếp tục chỉ đạo các địa phương, sở, ngành liên quan xây dựng quy hoạch, hình thành các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung (*đặc biệt là các khu giết mổ gia súc, gia cầm*).

- Quan tâm phân bổ nguồn kinh phí hằng năm, để các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện công tác quản lý nhà nước về ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh giao.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo Phòng Kinh tế/Nông nghiệp và PTNT/Kinh tế và Hạ tầng nông thôn, UBND các xã, phường, thị trấn triển khai công tác quản lý chất lượng, ATTP trên địa bàn. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc UBND các xã, phường, thị trấn trong việc thực hiện các nhiệm vụ đã được cấp thẩm quyền giao.

- Thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn theo yêu cầu cấp trên về chế độ báo cáo định kỳ công tác quản lý an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp để báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh đúng thời hạn.

- Quan tâm bố trí kinh phí cho Phòng Kinh tế/Nông nghiệp và PTNT/Kinh tế và Hạ tầng nông thôn, UBND các xã, phường, thị trấn để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Đẩy mạnh hỗ trợ các cơ sở hình thành các chuỗi cung ứng, liên kết sản xuất, tiêu thụ bền vững; thu hút đầu tư các mô hình, dự án sản xuất, kinh doanh áp dụng các chương trình, công nghệ tiên tiến; Hướng dẫn cơ sở sản xuất, kinh doanh thực hiện đăng ký để được xác nhận, công nhận thực phẩm được sản xuất, kinh doanh theo chuỗi cung ứng an toàn.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác quản lý chất lượng, ATTP, chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản tháng 3 năm 2024 và kế hoạch trọng tâm công tác tháng 4 năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường quan tâm tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường (tổng hợp);
- GD, PGD Sở (đ/c Bình);
- Thanh tra Sở; Các Chi cục: QLCL NLS và TS, CN và TY, TT và BVTV, Thủy sản, Kiểm Lâm;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, QLCL (tbnguyen).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đức Bình